

Ngày 31/12/2025	11,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.4%	-5.2%	4.9%

2025	
ROE	18.8%
	+/- YoY ▼ 22.7%

Q4/25			
DT thuần	1,162	QoQ ▲ 478 ▲ 69.9%	YoY ▲ 398 ▲ 52.2%
	tỷ VNĐ		

2025	
DT thuần	2,478
	YoY ▲ 1,307 ▲ 112%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	297	QoQ ▲ 182 ▲ 158%	YoY ▼ 142 ▼ 32.4%
	tỷ VNĐ		

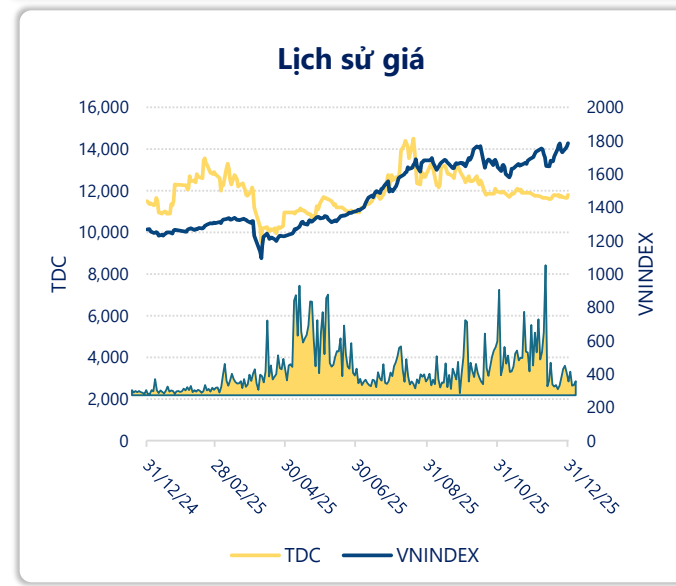
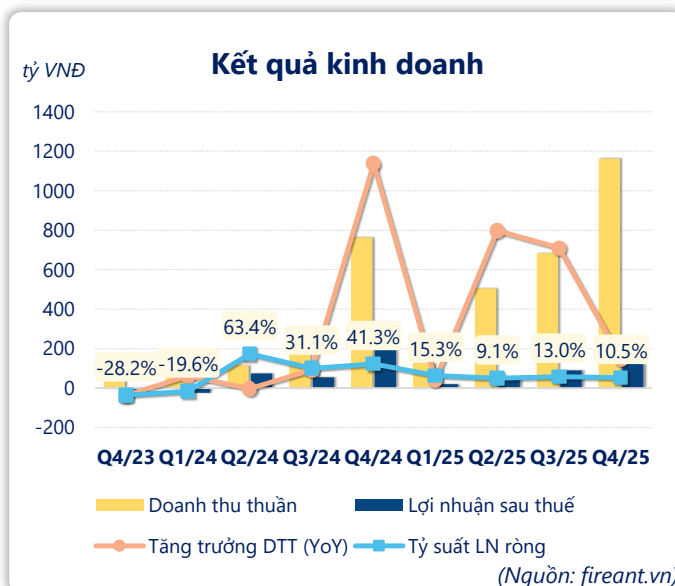
2025	
LN gộp	498
	YoY ▼ 106 ▼ 17.6%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	191	QoQ ▲ 102 ▲ 116%	YoY ▼ 144 ▼ 42.9%
	tỷ VNĐ		

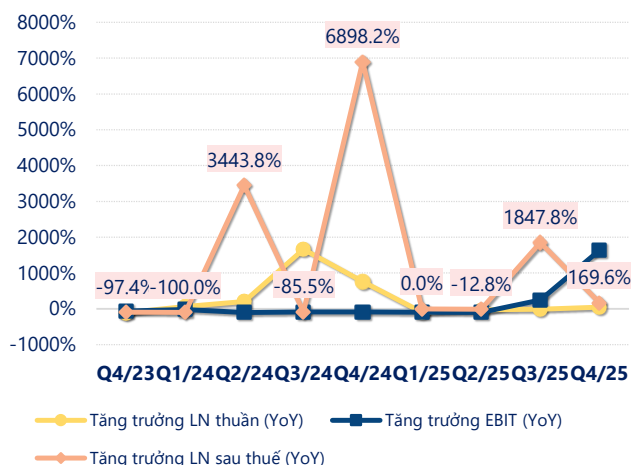
2025	
LN thuần	347
	YoY ▼ 83.0 ▼ 19.4%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	123	QoQ ▲ 33.3 ▲ 36.9%	YoY ▼ 194 ▼ 61.3%
	tỷ VNĐ		

2025	
LN sau thuế	279
	YoY ▼ 138 ▼ 33.2%
	tỷ VNĐ

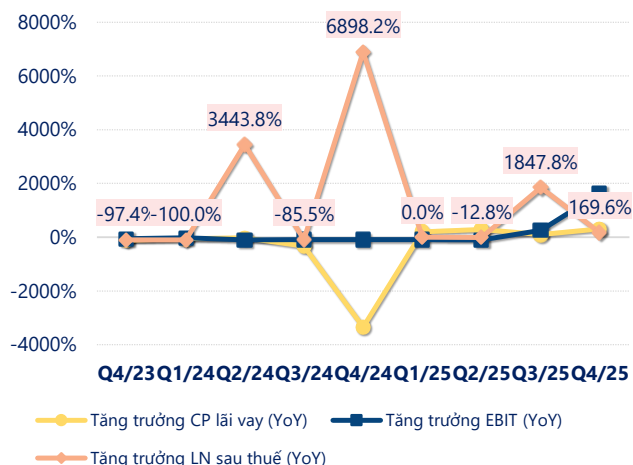


Tăng trưởng lợi nhuận



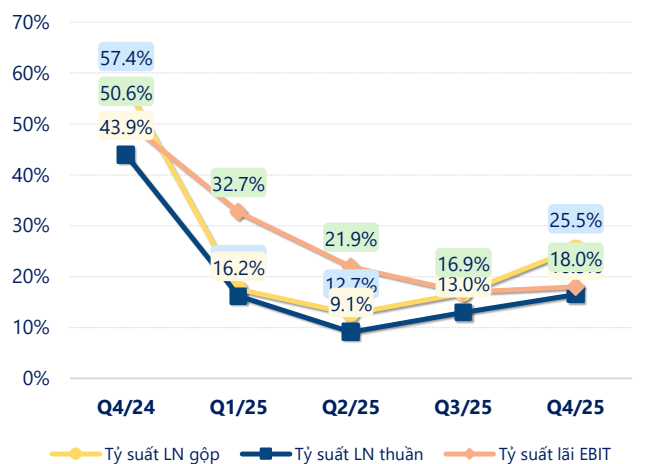
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



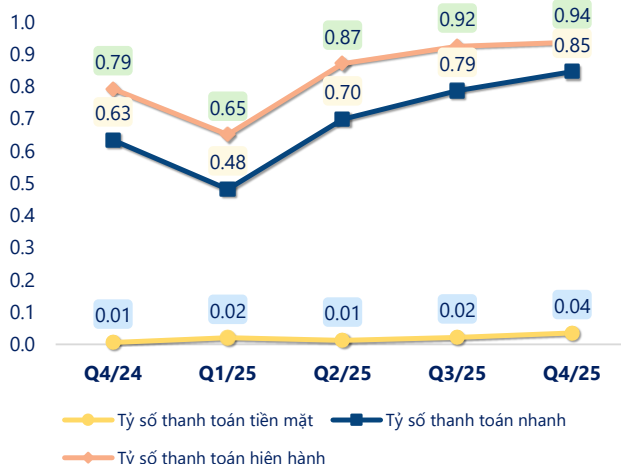
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



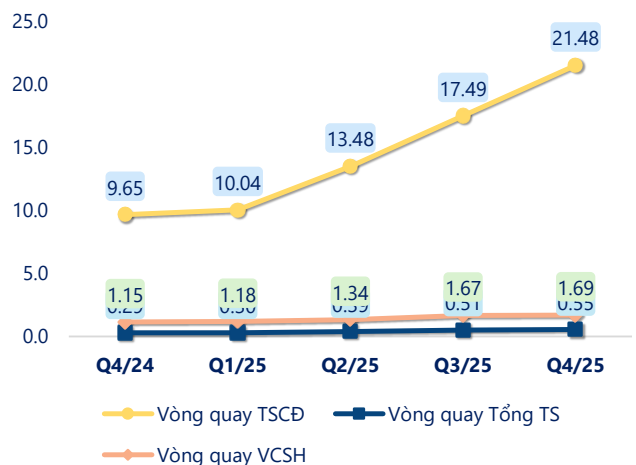
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



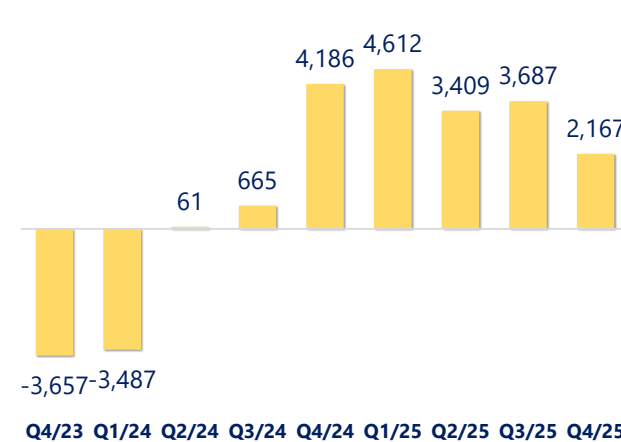
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,162	764	52.2%	2,478	1,171	112%
Giá vốn hàng bán	866	325	166%	1,980	567	250%
Lợi nhuận gộp	297	439	-32.4%	498	604	-17.6%
Doanh thu HĐTC	8.28	3.77	120%	177	129	38.0%
Chi phí TC	43.3	52.4	-17.4%	153	164	-6.5%
Chi phí lãi vay	43.3	52.4	-17.4%	153	164	-6.5%
LN trong công ty LKLD	2.20	-1.05	309%	5.63	2.73	106%
Chi phí bán hàng	43.9	34.5	27.3%	96.4	80.4	20.0%
Chi phí QLDN	28.7	19.3	48.5%	85.8	61.7	39.1%
LN thuần từ HĐKD	191	335	-42.9%	347	430	-19.4%
Lợi nhuận khác	-25.8	-1.09	-2266%	-22.9	1.28	-1890%
LN trước thuế	166	334	-50.4%	324	431	-24.9%
Lợi nhuận sau thuế	123	317	-61.3%	279	417	-33.2%
LNST của CĐ cty mẹ	122	315	-61.3%	276	415	-33.5%

(Nguồn: fireant.vn)

